

TUẦN 17

Chủ đề: "Uống nước nhớ nguồn"

BUỔI SÁNG

Tập đọc: Rất nhiều mặt trăng

I. Mục tiêu:

- Biết đọc với giọng kể nhẹ nhàng, chậm rãi; bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn có lời nhân vật (chú hề, nàng công chúa nhỏ) và lời người dẫn chuyện.
- Hiểu ND: Cách nghĩ của trẻ em về thế giới, về mặt trăng rất ngộ nghĩnh, đáng yêu (trả lời được các câu hỏi trong SGK).

II. Đồ dùng dạy học: Bảng phụ, tranh ảnh minh họa.

III. Hoạt động trên lớp:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>I- Bài cũ: (5')</p> <p>Gọi 4 HS lên bảng đọc phân vai bài: Trong quán ăn “Ba cá bống” và trả lời câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận xét.	<ul style="list-style-type: none">- 4 HS lên bảng đọc phân vai rồi trả lời câu hỏi.
<p>II. Bài mới:</p> <p>1- Giới thiệu bài: (1')</p> <p>2- Hướng dẫn đọc: (10')</p> <p>a- Luyện đọc kết hợp sửa lỗi phát âm:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi 1 em đọc toàn bài và chia đoạn.- Gọi 3HS đọc nối tiếp lần 1, kết hợp sửa lỗi phát âm và ngắt giọng. <p>b- Luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi 3 HS đọc nối tiếp lần 2, kết hợp giải nghĩa từ.- Yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm.- Gọi 1 em đọc toàn bài.- GV hướng dẫn và đọc mẫu.	<ul style="list-style-type: none">- 1 HS đọc cả bài và nêu cách chia đoạn.- 3 HS nối tiếp nhau đọc, kết hợp luyện phát âm.- 3 HS đọc kết hợp giải nghĩa từ.- HS luyện đọc theo nhóm.- 1 HS đọc lại toàn bài.- Cả lớp lắng nghe.
<p>3- Hướng dẫn tìm hiểu bài: (10')</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS đọc đoạn 1.+ Chuyện gì đã xảy ra với cô công chúa ?+ Cô công chúa nhỏ có nguyện vọng	<ul style="list-style-type: none">- 1 em đọc, cả lớp đọc thầm.+ Cô bị ốm nặng.+ Công chúa mong muốn có mặt trăng và nói

<p>gì ?</p> <p>+ Trước yêu cầu của công chúa, nhà vua đã làm gì ?</p> <p>+ Các vị đại thần và các nhà khoa học đã nói với nhà vua như thế nào về yêu cầu của công chúa ?</p> <p>+ Tại sao họ cho rằng đó là đòi hỏi không thể thực hiện được ?</p> <p>--> Đoạn 1 cho em biết điều gì ?</p> <p>- Yêu cầu HS đọc đoạn 2.</p> <p>+ Nhà vua đã than phiền với ai ?</p> <p>+ Cách nghĩ của chú hề có gì khác so với các đại thần và các nhà khoa học?</p> <p>+ Tìm những câu nói cho thấy suy nghĩ của công chúa nhỏ về mặt trăng rất khác với suy nghĩ của người lớn ?</p> <p>--> Đoạn 2 cho em biết điều gì ?</p> <p>- Yêu cầu HS đọc đoạn 3</p> <p>+ Chú hề đã làm gì để có được "mặt trăng" cho công chúa ?</p> <p>+ Thái độ của công chúa như thế nào khi nhận được món quà đó ?</p> <p>--> Đoạn 3 cho em biết điều gì ?</p> <p>=> Em nào có thể nêu được nội dung của bài tập đọc ?</p> <p>4- Luyện đọc diễn cảm: (7')</p> <p>- Yêu cầu 3 HS phân vai đọc</p>	<p>sẽ khỏi ngay nếu có mặt trăng.</p> <p>+ Nhà vua cho vời tất cả các đại thần và các nhà khoa học đến để bàn cách lấy mặt trăng xuống cho công chúa.</p> <p>+ Họ nói rằng đòi hỏi của công chúa là không thể thực hiện được.</p> <p>+ Vì mặt trăng ở rất xa và to gấp hàng nghìn lần so với đất nước của nhà vua.</p> <p>- Nàng công chúa muốn có mặt trăng, triều đình không biết làm cách nào tìm được mặt trăng cho công chúa .</p> <p>- 1 em đọc, cả lớp đọc thầm.</p> <p>+ Nhà vua than phiền với chú hề.</p> <p>+ Chú hề cho rằng trước hết phải hỏi công chúa xem nàng nghĩ về mặt trăng như thế nào đã. Vì chú cho rằng cách nghĩ của trẻ con khác với cách nghĩ của người lớn.</p> <p>+ Nàng cho rằng mặt trăng chỉ lớn hơn móng tay của cô, mặt trăng ngang qua ngọn cây trước cửa sổ và được làm bằng vàng.</p> <p>- Cách nghĩ của công chúa về mặt trăng khác với người lớn.</p> <p>- 1 em đọc, cả lớp đọc thầm.</p> <p>+ Chú hề tức tốc đến gặp bác thợ kim hoàn, đặt làm ngay một mặt trăng bằng vàng, lớn hơn móng tay của công chúa, cho mặt trăng vào sợi dây chuyền vàng để công chúa đeo vào cổ.</p> <p>+ Công chúa thấy mặt trăng thì vui sướng ra khỏi giường bệnh, chạy tung tăng khắp vườn.</p> <p>- Chú hề đã mang đến cho công chúa nhỏ một "mặt trăng" như cô mong muốn.</p> <p>- Câu chuyện cho em hiểu rằng suy nghĩ của trẻ em rất khác với suy nghĩ của người lớn.</p> <p>- 3 HS phân theo vai đọc bài.</p>
---	--

<p>Chu vi : ? m</p> <p>- GV chấm 1 số vở để nhận xét.</p> <p>3- <u>Củng cố, dẫn dò:</u> (1')</p> <p>- Nhận xét tiết học.</p> <p>- Dặn HS làm bài tập và chuẩn bị bài sau.</p>	<p>vở.</p> <p style="text-align: center;"><u>Bài giải:</u></p> <p>Chiều rộng của hình chữ nhật là: $7140 : 105 = 68 \text{ (m)}$</p> <p>Chu vi của hình chữ nhật là: $(105 + 68) \times 2 = 346 \text{ (m)}$</p> <p style="text-align: right;"><u>Đáp số:</u> 346 m</p>
--	--

*** Nhận xét:**

Luyện từ và câu: Câu kể "Ai làm gì?"

I. Mục tiêu:

- HS nắm được cấu tạo cơ bản của câu kể *Ai làm gì?* (ND ghi nhớ).
- Nhận biết được câu kể *Ai làm gì?* trong đoạn văn và xác định được chủ ngữ và vị ngữ trong mỗi câu (BT1, BT2, mục III); viết được đoạn văn kể một việc đã làm trong đó có dùng câu kể *Ai làm gì?* (BT3, mục III).

II. Đồ dùng dạy học: Bảng phụ.

III. Hoạt động trên lớp:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1- <u>Bài cũ:</u> (3')</p> <p>- Thế nào là câu kể ?</p> <p>- Đặt một vài câu kể để tả chiếc bút em đang dùng.</p> <p>- GV cùng lớp nhận xét.</p> <p>2- <u>Bài mới:</u></p> <p style="padding-left: 20px;">a- <u>Giới thiệu bài:</u> (1')</p> <p style="padding-left: 20px;">b- <u>Hướng dẫn làm bài tập:</u> (30')</p> <p>Bài 1 và bài 2:</p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung.</p> <p>- Viết lên bảng: Người lớn đánh trâu ra cày .</p> <p>- Trong câu văn trên, từ chỉ hoạt động là</p>	<p>- 1 HS trả lời.</p> <p>- 3 HS đặt câu.</p> <p style="text-align: center;">.</p> <p>- 1 HS đọc thành tiếng.</p> <p>- Từ chỉ hoạt động là từ " đánh trâu ra</p>

<p>từ nào ?</p> <ul style="list-style-type: none">- Ai đánh trâu ra cày ?- Tìm các từ ngữ chỉ hoạt động, chỉ người hoặc vật hoạt động trong các câu còn lại.+ Câu: "Trên nương, mỗi người một việc". <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc yêu cầu.- Đặt câu hỏi cho từ ngữ chỉ hoạt động trong câu "<i>Người lớn đánh trâu ra cày.</i>"- Đặt câu hỏi cho từ ngữ chỉ người hoặc vật hoạt động trong câu "<i>Người lớn đánh trâu ra cày.</i>"- Gọi HS đặt câu hỏi và trả lời cho từng câu kể.- Nhận xét kết luận những câu hỏi đúng.+ Tất cả các câu trên thuộc kiểu câu kể <i>Ai làm gì ?</i>. Câu kể <i>Ai làm gì ?</i> thường có hai bộ phận: Bộ phận trả lời cho câu hỏi <i>Ai</i> (Cái gì ?/ Con gì ?) được gọi là chủ ngữ; Bộ phận trả lời cho câu hỏi <i>làm gì ?</i> gọi là vị ngữ.+ Hỏi lại: Câu kể <i>Ai làm gì ?</i> thường có những bộ phận nào ? <p>c- Ghi nhớ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu học sinh đọc phần ghi nhớ.- Gọi HS đặt câu kể theo kiểu <i>Ai làm gì ?</i> <p>d- Luyện tập:</p> <p>Bài 1 :</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc đề bài.- Yêu cầu HS dùng bút chì gạch chân dưới câu kể <i>Ai làm gì ?</i>- Nhận xét.	<p>cày".</p> <ul style="list-style-type: none">- Người lớn <p>- Câu: "Trên nương, mỗi người một việc" là câu kể nhưng không có từ chỉ hoạt động, vị ngữ của câu là cụm danh từ.</p> <ul style="list-style-type: none">- HS đọc yêu cầu của đề bài.- Đặt câu hỏi: Người lớn làm gì ?- Đặt câu hỏi: Ai đánh trâu ra cày ? <p>- Một vài HS trả lời lại: Câu kể <i>Ai làm gì ?</i> thường có hai bộ phận: Bộ phận trả lời cho câu hỏi <i>Ai</i> (Cái gì ?/ Con gì ?) được gọi là chủ ngữ; Bộ phận trả lời cho câu hỏi <i>làm gì ?</i> gọi là vị ngữ.</p> <ul style="list-style-type: none">- HS nhắc lại nội dung ghi nhớ.- Một vài HS tập đặt câu. <p>- 1 HS đọc đề.</p> <ul style="list-style-type: none">- HS dùng bút chì để gạch chân dưới câu kể <i>Ai làm gì ?</i>- Một vài em phát biểu.
--	--